

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

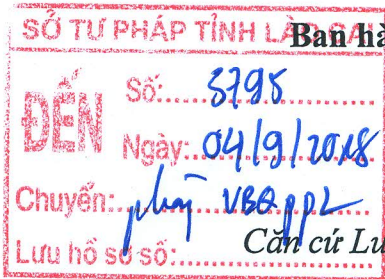
Số: 23 /2018/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 31 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI



Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 06 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 95/TTr-SVHTTDL ngày 11 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 9 năm 2018 và thay thế Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy chế quản lý một số hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Tổng Cục Du lịch;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, các CV;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Thề

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **23** /2018/QĐ -UBND, ngày **31** tháng 8 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định một số nội dung về quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai, gồm các quy định về: Bảo vệ môi trường du lịch và thực hiện ứng xử văn minh trong du lịch; mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch; thẩm định, công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác; khách du lịch; đưa đón khách du lịch bộ hành Lào Cai - Hà Khẩu trong ngày; hướng dẫn viên du lịch tại điểm; một số hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch; giá dịch vụ du lịch; các điểm du lịch là di sản, danh thắng ruộng bậc thang; bảo đảm an ninh, trật tự xã hội; đào tạo nghề nghiệp du lịch; trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân trong quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

2. Các nội dung khác về quản lý hoạt động du lịch được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân tham gia hoặc thực hiện các hoạt động du lịch được quy định tại Quy định này.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động du lịch

1. Tuân thủ các nguyên tắc phát triển du lịch quy định tại Điều 4, Luật Du lịch năm 2017 và các quy định của Quy định này.

2. Đảm bảo tính kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn.

3. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị chủ trì và tham gia phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác phối hợp quản lý nhà nước dựa trên chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện đảm bảo đồng bộ, kịp thời, chặt chẽ, thống nhất trong công tác quản lý, kiểm soát các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

5. Tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong việc khai thác, sử dụng các tài nguyên du lịch, làm phá vỡ cảnh quan thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và các hành vi vi phạm khác trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Bảo vệ môi trường du lịch và thực hiện ứng xử văn minh trong du lịch

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng và khai thác môi trường du lịch nhằm mục đích kinh doanh phải thực hiện:

a) Niêm yết quy định bảo vệ môi trường tại khu du lịch, điểm du lịch; bố trí nhân lực làm vệ sinh môi trường, lắp đặt các công trình vệ sinh, thiết bị thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh du lịch;

b) Có trách nhiệm thu gom, phân loại và xử lý chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh, khắc phục tác động tiêu cực do hoạt động của mình gây ra đối với môi trường; có biện pháp phòng, chống tệ nạn xã hội trong cơ sở kinh doanh của mình;

c) Thực hiện nghiêm túc chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng đối với các tổ chức, cá nhân được xác định là đối tượng phải nộp.

2. Khách du lịch, cộng đồng dân cư địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có trách nhiệm tuân thủ nội quy, hướng dẫn bảo vệ môi trường; giữ gìn vệ sinh công cộng; không xâm hại cảnh quan du lịch, bảo vệ và gìn giữ cảnh quan, môi trường, bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Các tổ chức, cá nhân không được chặt phá các loại cây trồng lâu năm trong khu du lịch, điểm du lịch và các di tích lịch sử - văn hóa; tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp, vì mục đích cải tạo mặt bằng hoặc lý do chính đáng khác muốn chặt, đốn cây trồng lâu năm phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

4. Các tổ chức, cá nhân khai thác nguồn nước ngầm nhằm sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh và dịch vụ, phải có thiết kế theo dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo khai thác và sử dụng lâu bền, hợp lý tài nguyên nước, có tính đến yếu tố bảo vệ môi trường.

5. Các đơn vị kinh doanh du lịch có trách nhiệm niêm yết công khai và thực hiện bộ quy tắc ứng xử văn minh du lịch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

ban hành, đặt tại nơi dễ thấy trong cơ quan, đơn vị để tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động du lịch biết và thực hiện.

Điều 5. Mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ Quy hoạch phát triển du lịch và các điều kiện quy định về khu du lịch cấp tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ Quy hoạch phát triển du lịch của tỉnh; các điều kiện quy định về điểm du lịch và tình hình thực tế phát triển du lịch của địa phương quyết định mô hình quản lý các điểm du lịch.

3. Đối với các khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch do doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể quản lý hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

4. Nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân quản lý khu du lịch cấp tỉnh, điểm du lịch:

a) Công khai quy hoạch phát triển khu du lịch, điểm du lịch; quản lý và thực hiện quy hoạch và các dự án đầu tư theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kiểm tra và kịp thời kiến nghị với cấp có thẩm quyền xử lý các dự án đầu tư không đúng quy hoạch hoặc có tác động đến cảnh quan môi trường;

b) Đối với các khu, điểm du lịch có di tích, khi đầu tư xây dựng trùng tu, phục hồi di tích và các hạng mục khác, phải thực hiện theo quy định của Luật Di sản và các văn bản có liên quan, tránh phá vỡ cảnh quan chung của điểm du lịch và không ảnh hưởng đến di tích;

c) Bảo vệ, tôn tạo tài nguyên du lịch;

d) Quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch trong khu, điểm du lịch; tiếp nhận đăng ký tham quan cho khách du lịch; thống kê số lượng khách du lịch;

e) Tổ chức quản lý, phân công hướng dẫn viên du lịch tại điểm, cung cấp thông tin, hướng dẫn giới thiệu cho khách du lịch về các điểm tham quan, du lịch; về hệ thống các sản phẩm và dịch vụ du lịch đang được khai thác;

g) Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức về văn hóa cộng đồng địa phương, nghiệp vụ du lịch, bảo vệ môi trường;

h) Bảo đảm vệ sinh, môi trường du lịch; thực hiện phòng, chống cháy nổ, an ninh an toàn trong khu du lịch, điểm du lịch, đề xuất kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các cơ sở kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, xâm hại tài nguyên du lịch;

i) Bảo vệ lợi ích cộng đồng dân cư tại địa phương, bảo đảm sự tham gia của cộng đồng dân cư vào các hoạt động du lịch;

k) Tổ chức tiếp nhận và giải quyết kiến nghị của khách du lịch;

l) Xây dựng nội quy, quy định của khu, điểm du lịch để khách du lịch biết và thực hiện.

Điều 6. Thẩm định, công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác thẩm định, công nhận cơ sở lưu trú du lịch hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện công tác thẩm định, công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

Điều 7. Quản lý khách du lịch

1. Đối với khách lưu trú:

a) Các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch phải cập nhật thông tin khách lưu trú; thực hiện đăng ký, khai báo khách lưu trú đúng quy định; bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản đối với khách lưu trú tại cơ sở và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật;

b) Trường hợp khách lưu trú gặp sự cố về tài sản, sức khỏe, tính mạng thì cơ sở lưu trú phải có các biện pháp cần thiết để ứng cứu, hạn chế thiệt hại và kịp thời báo chính quyền địa phương hoặc cơ quan có liên quan để thực hiện việc khắc phục sự cố theo quy định;

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm công bố địa chỉ, thông tin liên lạc, số điện thoại đường dây nóng để kịp thời tiếp nhận thông tin và hỗ trợ xử lý.

2. Đối với khách tham quan:

a) Đơn vị kinh doanh lữ hành phải bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản đối với khách tham gia các chương trình tham quan do đơn vị tổ chức;

b) Trong phạm vi quản lý của mình, các tổ chức, cá nhân quản lý khu di tích, khu du lịch, điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh khu, điểm du lịch phải hướng dẫn khách tham quan thực hiện các quy định, nhằm đảm bảo an toàn cho khách tham quan; thực hiện các biện pháp cần thiết để hạn chế thiệt hại và liên hệ ngay với cơ quan chức năng để hỗ trợ việc cứu hộ, cứu nạn, cấp cứu đối với khách tham quan khi xảy ra sự cố.

3. Về đăng ký khách du lịch quốc tế tham quan khu vực biên giới và các khu du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai:

a) Đối với các đoàn khách du lịch sử dụng giấy thông hành biên giới nhập cảnh vào khu kinh tế cửa khẩu có nhu cầu đi tham quan, du lịch đến các khu du lịch khác trên địa bàn tỉnh thì thông qua các doanh nghiệp lữ hành quốc tế của Việt Nam bảo lãnh làm thủ tục với Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh đề nghị cấp Giấy phép thăm quan theo quy định hiện hành;

b) Doanh nghiệp lữ hành quốc tế được cấp giấy phép đưa khách tham quan vào khu vực biên giới có trách nhiệm gửi giấy phép đến Cơ quan quản lý biên giới Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh để làm thủ tục tham quan khu vực biên giới.

4. Về đưa đón khách Trung Quốc tham quan Sa Pa bằng vận tải hành khách: Thực hiện theo quy định tại các Hiệp định giữa hai nước Việt Nam - Trung quốc;

cam kết giữa hai tỉnh Lào Cai (Việt Nam) và Vân Nam (Trung Quốc) và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 8. Quy định về đưa đón khách bộ hành Lào Cai - Hà Khẩu

1. Doanh nghiệp kinh doanh khách bộ hành Lào Cai - Hà Khẩu phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có giấy phép kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch quốc tế đến Việt Nam và khách du lịch ra nước ngoài;

b) Thành viên Hiệp hội doanh nghiệp khách du lịch Trung Quốc tỉnh Lào Cai.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức công khai danh sách doanh nghiệp đủ điều kiện đón khách bộ hành Lào Cai - Hà Khẩu trên trang thông tin điện tử của tỉnh Lào Cai và của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; kiểm tra các điều kiện đón khách bộ hành, nếu phát hiện đơn vị nào không đủ điều kiện hoặc có sai phạm, vi phạm các tiêu chí, điều lệ hoạt động của Hiệp hội trong việc đưa đón khách bộ hành, cạnh tranh không lành mạnh, chất lượng chương trình không đảm bảo thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tạm dừng hoặc không cho phép đón khách bộ hành đối với các doanh nghiệp không đủ điều kiện và vi phạm.

Điều 9. Hướng dẫn viên du lịch tại điểm

1. Tổ chức, cá nhân quản lý khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai bố trí, sắp xếp, phân công hướng dẫn viên du lịch tại điểm để hướng dẫn khách du lịch; các hướng dẫn viên đeo thẻ, mặc trang phục lịch sự khi làm nhiệm vụ.

2. Các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hướng dẫn du lịch có trách nhiệm thông báo cho các đối tác của mình về việc sử dụng hướng dẫn viên du lịch tại điểm để hướng dẫn khách du lịch khi đến với Lào Cai.

Điều 10. Quy định đối với hoạt động du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch

1. Đối với khách du lịch:

a) Khách có tiền sử mắc bệnh tim, huyết áp, không đủ sức khỏe hoặc đã uống rượu, bia hoặc các chất kích thích không được tham gia chương trình mạo hiểm;

b) Khi tham gia chương trình du lịch mạo hiểm khách phải ký cam kết đảm bảo sức khỏe và tự chịu trách nhiệm khi xảy ra tai nạn, sự cố liên quan tới việc cung cấp không đúng thông tin về sức khỏe và các điều kiện tham gia chương trình du lịch mạo hiểm;

c) Khách du lịch tham gia chương trình du lịch mạo hiểm được thông tin về lịch trình, các kỹ năng cần thiết khi gặp nguy hiểm và các kinh nghiệm, thông tin liên lạc trong các tình huống;

d) Không tự ý đi du lịch mạo hiểm khi không có hướng dẫn viên hướng dẫn;

2. Tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác khu, điểm du lịch:

a) Có trách nhiệm giám sát chặt chẽ các chương trình, hoạt động du lịch mạo hiểm; phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng và các doanh nghiệp tổ chức chương trình du lịch mạo hiểm đảm bảo an ninh, an toàn cho các chương trình du lịch mạo hiểm;

b) Bố trí bảng nội quy hướng dẫn về công tác đảm bảo an toàn cho khách du lịch; bảng niêm yết các yêu cầu về hoạt động bảo vệ môi trường, cảnh quan, biển cảnh báo, chỉ dẫn rõ ràng tại các khu vực khách du lịch dễ nhận biết;

c) Có sổ theo dõi khách du lịch tham gia hoạt động du lịch mạo hiểm gồm các nội dung căn bản: Họ và tên, số chứng minh nhân dân, sổ hộ chiếu, tình trạng sức khỏe, địa chỉ và số điện thoại;

d) Bố trí các tổ cấp cứu, các trang thiết bị cần thiết cho công tác cứu hộ, cứu nạn, bố trí nhân viên tập huấn về kỹ năng cứu hộ, cứu nạn;

e) Bố trí hướng dẫn viên thông thuộc địa hình, có kinh nghiệm trong hoạt động du lịch mạo hiểm;

g) Trang bị một số dụng cụ, trang bị cần thiết cho du khách tham gia du lịch mạo hiểm (đèn pin nhỏ, bản đồ, sơ đồ chỉ dẫn tuyến du lịch, bộ đàm).

Điều 11. Kê khai và niêm yết giá dịch vụ du lịch

1. Về kê khai giá:

a) Đối với các tổ chức kinh doanh lữ hành, lưu trú du lịch phải thực hiện việc kê khai giá với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính theo quy định;

b) Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ về lưu trú du lịch theo hình thức hộ kinh doanh cá thể thì phải thực hiện kê khai giá với Phòng Tài Chính - Kế hoạch huyện, thành phố theo quy định.

2. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch phải thực hiện niêm yết giá công khai (hoặc khung giá) dịch vụ thống nhất trên trang bán hàng dịch vụ trực tuyến (online) và tại cơ sở kinh doanh, cụ thể:

a) Cơ sở lưu trú du lịch phải niêm yết giá phòng, giá dịch vụ khác (giặt là, cước điện thoại, cước internet,...) tại điểm dễ thấy ở khu vực lễ tân và trong các buồng phòng;

b) Cơ sở kinh doanh ăn uống thực hiện niêm yết giá tại quầy giao dịch và phải có thực đơn ghi rõ giá cả theo thực đơn;

c) Cơ sở kinh doanh lữ hành phải niêm yết giá chương trình và dịch vụ du lịch tại nơi đón tiếp khách;

d) Cơ sở kinh doanh khu, điểm du lịch phải niêm yết giá vé tham quan tại cổng nơi bán vé;

e) Cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch khác phải niêm yết giá sản phẩm, dịch vụ du lịch tại điểm dễ thấy.

3. Nội dung, mẫu bảng niêm yết giá dịch vụ du lịch:

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quy định kích thước mẫu bảng niêm yết đảm bảo phù hợp đối với từng loại hàng hóa, dịch vụ du lịch;

b) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh phải có trách nhiệm niêm yết đầy đủ các thông tin về giá cả, hàng hóa, dịch vụ, số điện thoại đường dây nóng.

Điều 12. Trách nhiệm quản lý các điểm du lịch là di tích, di sản, danh thắng ruộng bậc thang

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm quản lý các điểm du lịch là di sản văn hóa, danh thắng ruộng bậc thang trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài Nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức cắm mốc, phân định ranh giới và công bố công khai.

3. Các sở, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý các điểm du lịch là di tích, di sản, danh thắng ruộng bậc thang.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có di sản văn hóa, danh thắng ruộng bậc thang có trách nhiệm:

a) Thực hiện quy hoạch sử dụng đất, đảm bảo di tích phải được bảo vệ về đất đai, mặt bằng và không gian;

b) Ban hành nội quy quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, danh thắng ruộng bậc thang trên địa bàn.

5. Tổ chức, cá nhân quản lý di tích, danh thắng thường xuyên tổ chức kiểm kê, nắm bắt tình hình, kịp thời ngăn ngừa và xử lý các vi phạm liên quan đến di tích, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Các tổ chức, cá nhân liên kết với các di tích, danh thắng ruộng bậc thang không được xâm phạm, lấn chiếm, có trách nhiệm tôn trọng bảo vệ các di tích, danh thắng ruộng bậc thang.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hàng năm tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng đối với hoạt động quản lý bảo vệ di tích, danh thắng ruộng bậc thang.

Điều 13. Đảm bảo công tác an ninh, trật tự xã hội

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đảm bảo công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đảm bảo an ninh du lịch; phòng, chống cháy nổ, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông ở các khu, điểm du lịch, khu di tích, khu vực cửa khẩu quốc tế Lào Cai và các sự kiện, hoạt động du lịch diễn ra trên địa bàn tỉnh.

2. Công an tỉnh thực hiện công tác quản lý xuất, nhập cảnh, cư trú đối với khách du lịch trong nước và quốc tế, quản lý tạm trú đối với các cá nhân nước ngoài đến địa bàn tham quan du lịch, nghỉ dưỡng, đầu tư thực hiện các dự án về phát triển du lịch; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch tuân thủ pháp luật và các quy định của địa

phương; hướng dẫn khách du lịch nước ngoài thực hiện đúng các quy định của pháp luật Việt Nam về thủ tục xuất, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, đi lại trên lãnh thổ Việt Nam và các quy định khác liên quan đến công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

3. Hàng năm Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp tập huấn về công tác đảm bảo an ninh du lịch cho các đơn vị kinh doanh du lịch và hướng dẫn viên du lịch.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có các biện pháp quản lý người bán hàng rong, người ăn xin, người lang thang cơ nhỡ đeo bám khách du lịch; chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát các hoạt động buôn bán hàng rong, các hành vi gây mất trật tự, tranh giành khách, lừa đảo trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; chống các hành vi môi giới không lành mạnh, các tệ nạn xã hội trong khu vực quy định tuyến du lịch, khu du lịch, điểm du lịch, các di tích lịch sử - văn hóa, các cơ sở thờ tự, tín ngưỡng tôn giáo trên địa bàn quản lý.

5. Các cơ sở kinh doanh du lịch thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự; phòng, chống cháy nổ; tổ chức lực lượng bảo vệ theo nội quy và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự đối với đơn vị mình quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm quản lý hoạt động đào tạo nghề nghiệp du lịch

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Tổ chức thẩm định cấp các mã ngành du lịch cho các cơ sở đào tạo nghề du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

b) Quản lý chất lượng đào tạo nghề du lịch trên địa bàn tỉnh, cung cấp thông tin thị trường, tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm cho lao động sau đào tạo;

c) Quản lý, chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức công tác tuyển sinh, đào tạo nghề về du lịch chất lượng cao.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp thông tin tình hình nhu cầu nguồn nhân lực trong lĩnh vực du lịch, xây dựng Đề án, Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực du lịch của tỉnh.

3. Khuyến khích các cơ sở đào tạo nghề du lịch của tỉnh, các doanh nghiệp nghiệp du lịch tổ chức đào tạo các mã nghề theo tiêu chuẩn nghề du lịch Việt Nam.

Điều 15. Phối hợp về thanh tra, kiểm tra trong hoạt động du lịch

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong tổ chức thanh tra, kiểm tra trong hoạt động du lịch theo kế hoạch, đảm bảo không trùng lặp về nội dung đối với một đơn vị, doanh nghiệp theo quy định.

2. Các cơ quan chức năng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch vi phạm các quy định của Nhà nước về an ninh trật tự, môi trường, vệ sinh an toàn

thực phẩm, thuế, niêm yết giá, khai báo khách lưu trú sau các đợt thanh tra, kiểm tra.

Điều 16. Trách nhiệm của sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân trong quản lý du lịch

1. Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Xây dựng và triển khai các mô hình bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia; hỗ trợ tuyên truyền các cơ sở đạt tiêu chuẩn môi trường, các hoạt động tại cơ sở có gắn với bảo vệ môi trường;

b) Tuyên truyền phổ biến Bộ quy tắc ứng xử trong hoạt động du lịch, từng bước hình thành thói quen ứng xử văn minh trong hoạt động du lịch cho người dân Lào Cai và khách du lịch;

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đối với người trực tiếp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, di sản văn hóa truyền thống. Nguồn hỗ trợ được trích từ nguồn thu tại các di tích, trường hợp di tích không có nguồn thu hoặc nguồn thu không đảm bảo, Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố được phân công quản lý di tích, di sản có trách nhiệm cân đối mức hỗ trợ phù hợp từ nguồn ngân sách được giao sau khi xin ý kiến của Hội đồng nhân dân cùng cấp;

d) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tiến hành các Dự án bảo vệ và phát huy giá trị di tích danh thắng ruộng bậc thang gắn với phát triển du lịch.

3. Công an tỉnh Lào Cai: Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch về việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực du lịch. Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại cơ quan, doanh nghiệp kinh doanh du lịch; thông tin kịp thời về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, các loại tội phạm lợi dụng hoạt động du lịch để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất trật tự an toàn xã hội, nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên ngành du lịch và quần chúng nhân dân trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các biện pháp nhằm giải quyết tình trạng ăn xin, bán hàng rong, người lang thang cơ nhỡ, đeo bám du khách tại các khu di tích, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục đào tạo: Chủ trì, phối hợp tổ chức công tác hướng nghiệp, định hướng nghề du lịch cho học sinh trên địa bàn tỉnh;

6. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kiểm tra, hướng dẫn công tác quy hoạch, giao đất để phát triển du lịch và đất khu vực di tích.

7. Sở Y tế: Quản lý các điều kiện hoạt động của các cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe khách du lịch (mát xa, tắm quất, tắm lá thuốc,...) và các dịch vụ y tế thuộc phạm vi của ngành Y tế; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh lưu trú du lịch, các đơn vị kinh doanh dịch vụ ăn uống.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quản lý nhà nước về chất lượng nông, lâm sản, an toàn thực phẩm đối với những sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành về an toàn thực phẩm. Hình thành các vùng trồng rau, hoa, vườn cây ăn quả có thể khai thác thành các điểm tham quan du lịch.

9. Sở Công thương: Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định về niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ và bán theo giá đã niêm yết, quy định về ghi nhãn hàng hóa, kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng, phát triển sản xuất kinh doanh các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch.

10. Sở Tài chính: Hướng dẫn các biện pháp quản lý giá, ngăn ngừa tình trạng nâng giá dịch vụ du lịch vào mùa cao điểm, lễ, Tết; phối hợp kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết trong lĩnh vực kinh doanh du lịch phù hợp với quy định hiện hành.

11. Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về quy hoạch xây dựng, kiến trúc, quản lý hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng du lịch; quy hoạch hệ thống các điểm đỗ xe du lịch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

12. Sở Thông tin và Truyền thông: Định hướng các cơ quan báo, đài trong tỉnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc phòng ngừa các hành vi gian lận, các hành vi nghiêm cấm trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ du lịch và những khuyến cáo nên và không nên làm khi đi du lịch tại Lào Cai đến cá nhân, tổ chức có nhu cầu tham gia du lịch; triển khai du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh

13. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai: Tuyên truyền rộng rãi các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến trong du lịch, khuyến cáo các hành vi gian lận, các hành vi nghiêm cấm trong lĩnh vực kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch và những điều nên và không nên làm khi đi du lịch tại Lào Cai.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch ở địa phương; việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân bán thức ăn, thức uống phục vụ khách du lịch ở các khu di tích, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn;

b) Quản lý các hoạt động kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch, dịch vụ ăn uống, quán bar, vũ trường; tổ chức các bãi đỗ xe, thuê xe ô tô, mô tô; tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn đảm bảo an toàn, thân thiện;

c) Hướng dẫn mẫu niêm yết giá dịch vụ lưu trú có đường dây nóng trong mẫu niêm yết và triển khai việc niêm yết công khai bảng giá dịch vụ lưu trú trên địa bàn; chủ trì việc triển khai, thực hiện các quy định liên quan tới niêm yết giá dịch vụ du lịch khác;

15. Cục Thuế tỉnh: Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu thuế từ hoạt động du lịch; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra, rà soát, đánh giá tỷ trọng nguồn thu từ hoạt động du lịch trong tổng thu ngân sách của tỉnh.

16. Cục Thống kê tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức điều tra, đánh giá về lượng khách du lịch, ngày lưu trú bình quân và chi tiêu bình quân của khách du lịch trên địa bàn;

17. Các cơ sở kinh doanh du lịch thực hiện công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản, giữ gìn an ninh trật tự; phòng, chống cháy nổ; tổ chức lực lượng bảo vệ theo nội quy và các quy định khác liên quan đến an ninh, trật tự đối với đơn vị mình quản lý.

18. Hiệp hội Du lịch tỉnh Lào Cai, Hiệp hội Du lịch huyện Sa Pa, Hiệp hội doanh nghiệp khách du lịch Trung Quốc tỉnh Lào Cai: Phát huy vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp du lịch và cơ quan quản lý nhà nước trong các hoạt động của ngành du lịch như quảng bá xúc tiến du lịch, đề xuất cơ chế chính sách về du lịch, kiến nghị phản ánh liên quan hoạt động quản lý nhà nước về du lịch.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành liên quan; UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội các cấp, các tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư trong phạm vi khu, điểm du lịch và tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giữ gìn, bảo quản, khai thác và quản lý hoạt động du lịch.

Điều 18. Khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong việc tổ chức thực hiện Quy định này sẽ được xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 19. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc có hành vi gây cản trở quá trình thực hiện Quy định này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 20. Khiếu nại, tố cáo

1. Việc khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động du lịch, quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và pháp luật có liên quan.

2. Các yêu cầu, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lào Cai được gửi đến Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; thanh tra du lịch có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết kịp thời hoặc báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết và trả lời theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. *ph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Thể